| CHÍNH PHỦ | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
|---|---|
| | Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số : /2012/NĐ-CP | *Hà Nội, ngày tháng năm 2012* |

**(Dự thảo)**

# NGHỊ ĐỊNH

## Quy định chi tiết thi hành Điều 10 của Luật công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động

## CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Công đoàn ngày 23 tháng 6 năm 2012;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, sau khi thống nhất với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành Điều 10 của Luật Công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định trách nhiệm của công đoàn các cấp trong việc đại diện để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động trong quan hệ lao động theo Điều 10 của Luật Công đoàn.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Công chức, viên chức và người lao động;

2. Tổ chức công đoàn các cấp.

3. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và các tổ chức khác có sử dụng lao động theo quy định của pháp luật lao động (gọi chung là đơn vị sử dụng lao động).

**Điều 3. Quyền và trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, các văn phòng đại diện, các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam (gọi chung là doanh nghiệp) trong**

**việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động tại doanh nghiệp có người lao động là thành viên của công đoàn cơ sở**

1. Hướng dẫn, tư vấn cho người lao động về quyền, nghĩa vụ của người lao động khi giao kết, thực hiện hợp đồng lao động với người sử dụng lao động; tư vấn cho người lao động về các hình thức, nội dung và loại hợp đồng lao động, quyền lợi của người lao động theo quy định tại Bộ luật Lao động và Thoả ước lao động tập thể.

2. Đại diện cho tập thể người lao động chủ động thu thập, tổng hợp các kiến nghị từ phía người lao động, đề xuất với người sử dụng lao động các nội dung để thương lượng; tham gia thương lượng, ký kết, sửa đổi, bổ sung thoả ước lao động tập thể tại doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp; giám sát việc thực hiện thoả ước lao động tập thể đã được ký kết.

3. Thu thập thông tin về giá cả thị trường, mức tiền công trên thị trường lao động, tình hình đời sống và thu nhập, việc thực hiện định mức lao động của người lao động trong doanh nghiệp để tham gia với người sử dụng lao động trong việc xây dựng thang, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng; giám sát việc thực hiện thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, trả thưởng, quy chế nâng bậc lương, nội quy lao động và việc thực hiện các chế độ, chính sách pháp luật lao động; cùng với người sử dụng lao động chăm lo đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần cho người lao động.

Tham gia với người sử dụng lao động trong việc xây dựng kế hoạch về thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn lao động, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường.

4. Chủ động nắm tình hình về tâm tư, nguyện vọng, các kiến nghị, đề xuất của người lao động, yêu cầu và tham gia đối thoại với người sử dụng lao động để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;

5. Thông báo địa điểm, lịch tiếp và tổ chức hoạt động tư vấn, hướng dẫn pháp luật cho người lao động tại doanh nghiệp.

6. Tham gia cùng với người sử dụng lao động giải quyết tranh chấp lao động cá nhân, xử lý kỷ luật lao động đối với người lao động. Khi xét kỷ luật lao động của người lao động, giải quyết tranh chấp lao động cá nhân, người sử dụng lao động có trách nhiệm mời đại diện công đoàn cơ sở cùng tham gia.

7. Kiến nghị với tổ chức, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể người lao động hoặc

của người lao động bị xâm phạm sau khi đã có ý kiến với đơn vị sử dụng lao động mà không được giải quyết.

8. Đại diện cho tập thể người lao động khởi kiện tại Toà án khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể người lao động bị xâm phạm; đại diện cho người lao động khởi kiện tại Toà án khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động bị xâm phạm và được người lao động uỷ quyền.

9. Đại diện cho tập thể người lao động tham gia tố tụng trong vụ án lao động, hành chính, phá sản doanh nghiệp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể lao động và người lao động.

10. Tổ chức và lãnh đạo đình công theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Quyền và trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, chính trị-xã hội (gọi chung là cơ quan, đơn vị) trong việc đại diện bảo về quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị của tổ chức mình**

1. Hướng dẫn, cho công chức, viên chức, người lao động khi làm việc tại cơ quan, đơn vị thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Hướng dẫn, tư vấn cho viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp ký và thực hiện hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động theo đúng quy định pháp luật.

2. Tham gia với cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, viên chức, người lao động;

3. Tham gia với cơ quan, đơn vị xây dựng và giám sát thực hiện quy chế khen thưởng, nội quy, quy chế có liên quan đến công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

4. Tham gia với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường tại cơ quan, đơn vị.

5. Phối hợp với cơ quan, đơn vị giải quyết kịp thời các kiến nghị của công chức, viên chức và người lao động; đối thoại với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để kịp thời giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi họ yêu cầu.

6. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc toà án xử lý những hành vi vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân hoặc tập thể công chức,

viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

Đại diện cho tập thể hoặc theo ủy quyền của cá nhân trong cơ quan, đơn vị khởi kiện ra toà án khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể, cá nhân bị xâm phạm.

7. Đại diện cho tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia tố tụng trong vụ án hành chính, lao động để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng khi có yêu cầu.

**Điều 5. Trách nhiệm của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý**

1. Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị định này ở những cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở khi được tập thể lao động yêu cầu.

2. Tập huấn, tư vấn, hướng dẫn cho cán bộ công đoàn cơ sở thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị định này.

3. Phối hợp với cơ quan nhà nước kiểm tra, giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, trả thưởng, quy chế nâng bậc lương, nội quy lao động và các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động; tham gia giải quyết tranh chấp lao động.

4. Đại diện cho tập thể người lao động đề xuất các nội dung để thương lượng; tham gia thương lượng, ký kết và giám sát việc thực hiện thoả ước lao động tập thể nhóm doanh nghiệp.

5. Đại diện cho tập thể người lao động tham gia tố tụng, xét xử vụ án lao động, hành chính, phá sản doanh nghiệp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể lao động và người lao động theo quy định của pháp luật.

**Điều 6. Quyền và trách nhiệm của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc đại diện bảo về quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý**

1. Hướng dẫn công đoàn trực thuộc thực hiện quyền và trách nhiệm của mình trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với cơ quan nhà nước kiểm tra, giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, trả thưởng, quy chế nâng bậc lương, nội quy lao động và các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động.

3. Tham gia với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động; đại diện cho tập thể người lao động tham gia tố tụng trong các vụ án lao động, hành chính, phá sản doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật lao động và các pháp luật khác có liên quan đến quyền và lợi ích của công chức, viên chức và người lao động.

**Điều 7. Quyền và trách nhiệm của công đoàn ngành Trung ương trong việc đại diện bảo về quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý**

1. Hướng dẫn công đoàn trực thuộc thực hiện quyền và trách nhiệm của mình trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

2. Đại diện cho Tập thể người lao động thuộc phạm vi quản lý của công đoàn ngành thương lượng và ký thoả ước lao động tập thể cấp ngành;.

3. Phối hợp với cơ quan nhà nước kiểm tra, giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, trả thưởng, quy chế nâng bậc lương, nội quy lao động và các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động.

4. Tham gia với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động; đại diện cho tập thể người lao động tham gia tố tụng trong các vụ án lao động, hành chính, phá sản doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật lao động và các pháp luật khác có liên quan đến quyền và lợi ích của công chức, viên chức và người lao động.

**Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong việc đại diện bảo về quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, viên chức và người lao động .**

1. Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn các cấp trực thuộc thực hiện quyền và trách nhiệm của mình trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

2. Trực tiếp đại diện cho tập thể người lao động tham gia tố tụng trong các vụ án lao động, hành chính, phá sản doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với cơ quan nhà nước kiểm tra, giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, trả thưởng, quy chế nâng bậc lương, nội quy lao động và các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động.

4. Thống nhất quản lý và chỉ đạo, hướng dẫn chung đối với các hoạt động tư vấn pháp luật, dạy nghề, giới thiệu việc làm trong hệ thống công đoàn.

**Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.... tháng... năm.... .

2. Bãi bỏ Nghị định số 133/HĐBT ngày 20/4/1991 và Nghị định số 302/HĐBT ngày 19/8/1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về hướng dẫn tthi hành Luật Công đoàn.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

**Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, công đoàn các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

**TM. CHÍNH PHỦ**
**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**

*Nơi nhận:*
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của QH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN.

| BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|---|---|
| Số /TTr-BLĐTBXH | *Hà Nội, ngày tháng năm 2012* |

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành Điều 10 của Luật công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 18/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình xây dựng văn bản quy định chi tiết các Luật được thông qua tại kỳ họp thứ ba Quốc hội khoá XIII, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Điều 10 của Luật công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Sau khi thống nhất với Tổng Liên đoàn Lao động Việt nam, ý kiến các Bộ, ngành và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại văn bản số..... ngày tháng năm 2012, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Thủ tướng như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị định**

Thực hiện Luật Công đoàn năm 1990, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ban hành Nghị định số 133/HĐBT ngày 20 tháng 4 năm 1991 và Nghị định số 302/HĐBT ngày 19 tháng 8 năm 1992. Sau hơn 20 năm triển khai thực hiện, các cấp công đoàn đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền cùng cấp, các cơ quan đơn vị, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, các doanh nghiệp thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của từng cấp công đoàn trong việc tập hợp, xây dựng, giáo dục đội ngũ công chức, viên chức, công nhân, lao động không ngừng lớn mạnh; quan tâm chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên công đoàn và người lao động, thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất, tăng năng suất lao động góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tổ chức Công đoàn Việt Nam thực sự là tổ chức của giai cấp công nhân và người lao động.

Chuyển sang kinh tế thị trường với nhiều thành phần kinh tế tham gia, tình hình quan hệ lao động ở các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang có nhiều bất ổn, tranh chấp lao động và đình công không đúng trình tự quy định của pháp luật ngày càng gia tăng, quyền và lợi ích của người lao động chưa được bảo đảm. Từ thực tế trên đòi hỏi công đoàn các cấp, đặc biệt là công đoàn cơ sở, càng phải khẳng định vai trò và trách nhiệm to lớn của mình trong việc đại diện để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, nhất là người lao động làm việc trong các đơn vị kinh tế thuộc các thành phần kinh tế khác.

Tại Điều 10, Luật Công đoàn được kỳ họp thứ ba, Quốc hội khoá XIII thông qua đã quy định quyền và trách nhiệm của công đoàn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, đồng thời giao cho Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Từ yêu cầu trên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thấy Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết Điều 10 của Luật công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động nhằm làm rõ quyền và trách nhiệp của các cấp công đoàn trong việc thực hiện các quyền và trách nhiệm được quy định tại Điều 10 của Luật công đoàn là cần thiết.

**II. Quá trình soạn thảo Nghị định**

Do quá trình nghiên cứu để ban hành Nghị định này với thời gian rất gấp và được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2012 cho phép cơ quan soạn thảo áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định của Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan soạn thảo không thành lập Ban soạn thảo, nhưng có thành lập Tổ biên tập để tiến hành soạn thảo nghị định và tiến hành lấy ý kiến các Bộ, ngành có liên quan, các địa phương và tổ chức đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chính phủ.

**III. Nội dung dự thảo Nghị định.**

Nghị định được kết cấu thành 10 điều:

1. Điều 1, Điều 2 quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

2. Từ Điều 3 đến Điều 8 quy định quyền và trách nhiệm của các cấp công đoàn, cụ thể:

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, các văn phòng đại diện, các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam (gọi chung là doanh nghiệp) trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động tại doanh nghiệp có người lao động là thành viên của công đoàn cơ sở.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan của tổ chức chính trị, chính trị - xã hội (gọi chung là cơ quan, đơn vị) trong việc đại diện bảo về quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị của tổ chức mình.

Điều 5. Trách nhiệm của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của công đoàn ngành Trung ương trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong việc đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, viên chức và người lao động.

3. Điều 9, Điều 10 quy định hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành.

**IV. Các ý kiến khác nhau**

Nhìn chung các Bộ, ngành, đơn vị liên quan đều thống nhất với việc ban hành Nghị định nêu trên. Tuy nhiên, còn một số ý kiến khác, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xin giải trình như sau:

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hoàn chỉnh dự thảo Nghị định, trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT, Vụ LĐTL.

**BỘ TRƯỞNG**

**Phạm Thị Hải Chuyền**